

Họ, tên thí sinh:
Số báo danh:

Mã đề thi 008

- Câu 41.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15, cho biết đô thị nào sau đây thuộc tỉnh Đắk Lắk?
A. Kon Tum. B. Gia Nghĩa. C. Plâycu. D. Buôn Ma Thuột.
- Câu 42.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 17, cho biết trung tâm kinh tế nào sau đây lớn nhất vùng Duyên hải Nam Trung Bộ?
A. Đà Nẵng. B. Huế. C. Quy Nhơn. D. Nha Trang
- Câu 43.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 22, cho biết các trung tâm công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng nào sau đây thuộc Đồng bằng sông Cửu Long?
A. Long Xuyên, Cần Thơ và Biên Hòa. B. Vũng Tàu, Long Xuyên và Cần Thơ.
C. Long Xuyên, Cần Thơ và Cà Mau. D. Long Xuyên, Cà Mau và Vũng Tàu.
- Câu 44.** Giải pháp chủ yếu để thúc đẩy phát triển các khu công nghiệp tập trung ở Duyên hải Nam Trung Bộ là
A. nâng cao trình độ người lao động. B. mở rộng các thị trường xuất khẩu.
C. thu hút các nguồn vốn đầu tư. D. phát triển khoa học công nghệ.
- Câu 45.** Đồng bằng sông Hồng không có thế mạnh nổi bật về
A. chăn nuôi gia cầm. B. trồng cây lương thực.
C. trồng rau vụ đông. D. phát triển thủy điện.
- Câu 46.** Đông Nam Bộ và Tây Nguyên là hai vùng có thế mạnh tương đồng về
A. khai thác lâm sản. B. chăn nuôi gia súc.
C. trồng cây công nghiệp lâu năm. D. khai thác tài nguyên khoáng sản.
- Câu 47.** Du lịch biển ở các tỉnh phía Bắc diễn ra không đều trong năm do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?
A. Tài nguyên du lịch biển suy thoái. B. Cơ sở hạ tầng còn nhiều hạn chế.
C. Khí hậu nhiệt đới có sự phân mùa. D. Chất lượng cơ sở lưu trú chưa cao.
- Câu 48.** Hoạt động lâm sinh không phải là
A. bảo vệ rừng. B. khoanh nuôi rừng.
C. chế biến gỗ. D. trồng rừng.
- Câu 49.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 23, cho biết đường số 25 nối Tuy Hòa với cửa khẩu nào sau đây?
A. Hoa Lư. B. Lệ Thanh. C. Xa Mát. D. Bờ Y.
- Câu 50.** Vùng núi nước ta thường xảy ra
A. ngập mặn. B. cát bay. C. xói mòn. D. sóng thần.
- Câu 51.** Cho bảng số liệu:

GDP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI CỦA MỘT SỐ NƯỚC ĐÔNG NAM Á, GIAI ĐOẠN 2010 - 2019
(Đơn vị: USD)

Năm	2010	2013	2015	2019
Quốc gia				
Bru-nây	35268	44597	30968	31087
Cam-pu-chia	786	1028	1163	1643
Xin-ga-po	46570	56029	53630	65233
Thái Lan	5075	6171	5815	7808

(Nguồn: Niên giám thống kê nước ngoài 2019, NXB Thống kê 2020)

Theo bảng số liệu, nhận xét nào sau đây đúng về GDP bình quân đầu người của một số nước Đông Nam Á, giai đoạn 2010 - 2019?

- A. Cam-pu-chia ở mức thấp và tăng không liên tục. B. Xin-ga-po ở mức cao và tăng không liên tục.
 C. Thái Lan ở mức trung bình và tăng liên tục. D. Bru-nây ở mức cao và liên tục giảm.

Câu 52. Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 10, cho biết sông Hồng chảy theo hướng nào sau đây?

- A. Nam - Bắc. B. Tây Bắc - Đông Nam.
 C. Tây - Đông. D. Vòng cung.

Câu 53. Biện pháp chủ yếu để giải quyết tình trạng thất nghiệp ở thành thị nước ta hiện nay là

- A. tăng cường liên kết, thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
 B. phân bố lại dân cư, nguồn lao động trong cả nước.
 C. đẩy mạnh phát triển công nghiệp, dịch vụ ở đô thị.
 D. xây dựng các khu công nghiệp, khu chế xuất lớn.

Câu 54. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 21, cho biết ngành nào sau đây có ở trung tâm công nghiệp Bim Sơn?

- A. Hóa chất. B. Cơ khí.
 C. Đóng tàu. D. Khai thác, chế biến lâm sản.

Câu 55. Nước ta có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú là do vị trí địa lí

- A. nằm trên đường di lưu và di cư sinh vật. B. giáp vùng biển rộng lớn, giàu tài nguyên.
 C. nằm liền kề các vành đai sinh khoáng lớn. D. có hoạt động của gió mùa và Tín phong.

Câu 56. Ý nghĩa chủ yếu của việc hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở Tây Nguyên là

- A. đẩy mạnh trồng trọt, tạo ra các sản xuất mới. B. khai thác các tài nguyên, bảo vệ môi trường.
 C. giải quyết việc làm, nâng cao vị thế của vùng. D. phát triển hàng hóa, nâng cao chất lượng sống.

Câu 57. Cho bảng số liệu:

SẢN LƯỢNG MỘT SỐ NÔNG SẢN CỦA NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 2012 - 2019

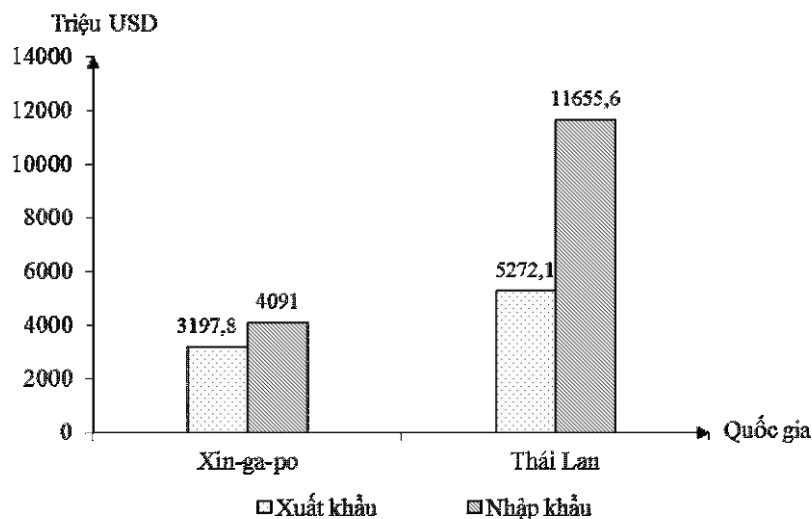
Năm	2012	2014	2017	2019
Cà phê nhân (nghìn tấn)	1292,4	1395,6	1577,2	1678,8
Lợn (nghìn con)	26494,0	26761,4	27406,7	19615,5
Thủy sản (nghìn tấn)	5820,7	6333,2	7313,4	8268,2

(Nguồn: Niên giám thống kê 2019, NXB Thống kê, 2020)

Theo bảng số liệu, để thể hiện tốc độ tăng trưởng sản lượng một số nông sản nước ta giai đoạn 2012 - 2019, biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất?

- A. Kết hợp. B. Đường. C. Cột. D. Miền.

Câu 58. Cho biểu đồ:



GIÁ TRỊ XUẤT, NHẬP KHẨU CỦA XIN-GA-PO VÀ THÁI LAN, NĂM 2019

(Số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)

Theo biểu đồ, nhận xét nào sau đây đúng về giá trị xuất nhập khẩu của Xin-ga-po và Thái Lan năm 2019?

- A. Thái Lan là nước nhập siêu.
- B. Xin-ga-po là nước xuất siêu.
- C. Cán cân xuất nhập khẩu của Xin-ga-po âm nhiều hơn Thái Lan.
- D. Tổng giá trị xuất nhập khẩu của Xin-ga-po lớn hơn Thái Lan.

Câu 59. Biển Đông nằm trong vùng nội chí tuyến nên có đặc tính là

- A. nóng ẩm quanh năm.
- B. biển tương đối lớn.
- C. độ mặn không lớn.
- D. có nhiều dòng hải lưu.

Câu 60. Thời Pháp thuộc, đô thị hóa không có đặc điểm nào sau đây?

- A. Chức năng chủ yếu là hành chính và quân sự.
- B. Tỉnh, huyện thường được chia với quy mô nhỏ.
- C. Đô thị không có cơ sở để mở rộng.
- D. Đô thị hóa gắn với công nghiệp hóa.

Câu 61. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 27, cho biết khu kinh tế ven biển nào sau đây thuộc Quảng Nam?

- A. Nghi Sơn.
- B. Dung Quất.
- C. Vũng Áng.
- D. Chu Lai.

Câu 62. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết khu vực nào sau đây chịu ảnh hưởng của gió Tây khô nóng rõ nét nhất của nước ta?

- A. Tây Bắc.
- B. Bắc Trung Bộ.
- C. Duyên hải Nam Trung Bộ.
- D. Đồng bằng sông Hồng.

Câu 63. Phương hướng để khai thác bền vững tài nguyên sinh vật biển và hải đảo ở nước ta không phải là

- A. tránh khai thác quá mức.
- B. đẩy mạnh đánh bắt xa bờ.
- C. cấm sử dụng phương tiện đánh bắt hủy diệt.
- D. cấm khai thác nguồn lợi hải sản ở ven bờ.

Câu 64. Diện tích đất chuyên dùng của nước ta ngày càng mở rộng chủ yếu lấy từ

- A. đất hoang hoá.
- B. đất chưa sử dụng.
- C. đất nông nghiệp.
- D. đất lâm nghiệp.

Câu 65. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, cho biết tỉnh nào sau đây không thuộc vùng Đông Nam Bộ?

- A. Bình Phước.
- B. Tây Ninh.
- C. Bình Dương.
- D. Long An.

Câu 66. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 28, cho biết nhà máy thủy điện nào sau đây thuộc Tây Nguyên?

- A. Yaly.
- B. Sông Hinh.
- C. A Vương.
- D. Vĩnh Sơn.

Câu 67. Ngành công nghiệp chế biến sản phẩm chăn nuôi nước ta chưa phát triển mạnh là do

- A. thiếu lao động có trình độ.
- B. hình thức chăn nuôi còn lạc hậu.
- C. nguồn vốn đầu tư hạn chế.
- D. nguồn nguyên liệu chưa đảm bảo.

Câu 68. Vai trò quan trọng nhất của đường Hồ Chí Minh đối với vùng Bắc Trung Bộ là

- A. tạo thế mở cho nền kinh tế, thu hút đầu tư nước ngoài.
- B. tạo ra sự phân công theo lãnh thổ hoàn chỉnh hơn.
- C. thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng phía Tây.
- D. đảm bảo sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo lãnh thổ.

Câu 69. Phát biểu nào sau đây không đúng với ngành viễn thông nước ta?

- A. Phân bố tập trung ở vùng núi.
- B. Có các hoạt động rất đa dạng.
- C. Có đông đảo lao động kĩ thuật.
- D. Sử dụng nhiều thiết bị hiện đại.

Câu 70. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 25, cho biết bãi biển Đá Nhảy thuộc tỉnh nào sau đây?

- A. Hà Tĩnh.
- B. Nghệ An.
- C. Thanh Hóa.
- D. Quảng Bình.

Câu 71. Năng suất lúa cả năm của nước ta có xu hướng tăng chủ yếu do

- A. mở rộng diện tích canh tác.
- B. đẩy mạnh thâm canh.
- C. đẩy mạnh xen canh, tăng vụ.
- D. áp dụng rộng rãi mô hình quảng canh.

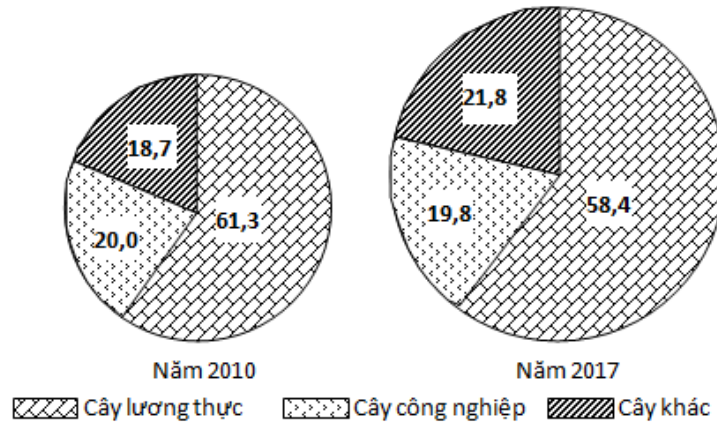
Câu 72. Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu làm cho cơ cấu kinh tế theo lãnh thổ nước ta đang chuyển dịch tích cực?

- A. Quy hoạch lãnh thổ, chất lượng nguồn lao động được cải thiện.
- B. Thị trường xuất khẩu mở rộng, nội thương đang phát triển mạnh.
- C. Phát triển sản xuất hàng hóa, chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế.
- D. Chính sách mở cửa, tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Câu 73. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 26, cho biết trung tâm công nghiệp nào sau đây có ngành công nghiệp luyện kim?

- A. Nam Định.
- B. Hải Dương.
- C. Hưng Yên.
- D. Hải Phòng.

Câu 74. Cho biểu đồ về diện tích các loại cây trồng ở nước ta, năm 2010 và 2017 (%):



(Số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2018, NXB Thống kê, 2019)

Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?

- A. Quy mô diện tích các loại cây trồng.
- B. Tốc độ tăng trưởng diện tích các loại cây trồng.
- C. Chuyển dịch cơ cấu diện tích các loại cây trồng.
- D. Cơ cấu diện tích các loại cây trồng.

Câu 75. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, cho biết núi nào sau đây thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ?

- A. Phanxipăng.
- B. Tây Côn Lĩnh.
- C. Pu Tha Ca.
- D. Kiều Liêu Ti.

Câu 76. Thuận lợi chủ yếu đối với phát triển cây công nghiệp cận nhiệt ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. diện tích rộng, nhiều kiểu địa hình.
- B. có mùa đông lạnh, nhiệt độ hạ thấp.
- C. có nhiều loại đất feralit khác nhau.
- D. nguồn nước mặt dồi dào nhiều nơi.

Câu 77. Biện pháp quan trọng nhất về mặt kinh tế để giải quyết tình trạng ngập lụt kéo dài ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. xây dựng hệ thống đê sông.
- B. chủ động sống chung với lũ.
- C. xây dựng đập ở thượng nguồn.
- D. xây dựng công trình thoát lũ.

Câu 78. Đâu không phải là biện pháp trực tiếp để hoàn thiện cơ cấu ngành công nghiệp ở nước ta?

- A. Ưu tiên các ngành công nghiệp trọng điểm, tăng vốn đầu tư.
- B. Nâng cao chất lượng lao động, mở rộng thị trường tiêu thụ.
- C. Đầu tư theo chiều sâu, đổi mới trang thiết bị và công nghệ.
- D. Đa dạng hóa cơ cấu ngành công nghiệp, hạ giá thành sản phẩm.

Câu 79. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, cho biết tỉnh nào sau đây có diện tích trồng cây công nghiệp lâu năm lớn hơn cây công nghiệp hàng năm?

- A. Thanh Hoá.
- B. Quảng Trị.
- C. Nghệ An.
- D. Hà Tĩnh.

Câu 80. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây không có đường biên giới trên đất liền với Trung Quốc?

- A. Lào Cai.
- B. Hà Giang.
- C. Cao Bằng.
- D. Tuyên Quang.

-----Hết-----